



Ký bởi: ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HỒNG
PHONG
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
LANG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

Công khai hồ sơ đăng ký đất đai

(Kèm theo thông báo niêm yết số 78b/TB-UBND ngày 26 tháng 08 năm 2026)

Số TT	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Địa chỉ thường trú	Địa chỉ thửa đất	Tờ bản đồ số	Thửa đất số	Diện tích đất (m ²)	Thời điểm sử dụng đất	Nguồn gốc sử dụng đất	Hiện trạng sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Thời điểm tạo lập tài sản gắn liền với đất	Tình trạng tranh chấp
				322	164	105,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				322	165	59,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				322	172	46,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước nước nước		Không có tranh chấp
				322	173	42,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước nước nước		Không có tranh chấp
				322	174	34,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước nước nước		Không có tranh chấp
				322	175	64,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước nước nước		Không có tranh chấp
				322	176	114,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				322	177	50,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				322	178	92,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				322	187	28,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước nước nước		Không có tranh chấp
				322	188	133,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước nước nước		Không có tranh chấp
				322	189	53,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước nước nước		Không có tranh chấp
				322	190	94,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước nước nước		Không có tranh chấp
				322	191	80,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				322	192	87,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp

1	Hà Văn Ét	Thôn Bán Tiến	Nhà Nưa, thôn Bán Tiến	322	193	152,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				322	203	49,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				322	204	64,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				322	205	91,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				322	206	109,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước nước		Không có tranh chấp
				322	207	79,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước nước		Không có tranh chấp
				322	208	32,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				322	210	47,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				322	211	45,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				322	212	65,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				322	213	95,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				322	228	66,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				322	229	32,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				322	230	24,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				322	231	25,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				322	232	61,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				322	233	83,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				322	234	44,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				322	235	56,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				322	236	19,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				322	237	70,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				322	238	111,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp

				322	239	106,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				322	262	216,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				322	264	108,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				322	275	32,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				322	276	166,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				322	293	99,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				322	294	56,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				322	295	103,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				329	1	814,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác		Không có tranh chấp
				329	6	110,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác		Không có tranh chấp
				333	120	431,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				333	145	90,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				333	146	119,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				333	147	82,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
2	Lưu Văn Thủy	Thôn Bản Tiến	Nhà Nưa, thôn Bản Tiến	318	51	89,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước nước		Không có tranh chấp
				318	52	91,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước nước		Không có tranh chấp
				318	54	107,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước nước		Không có tranh chấp
				318	55	99,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước nước		Không có tranh chấp
				318	56	107,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước nước		Không có tranh chấp
				318	67	77,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước nước		Không có tranh chấp
3	Hà Văn Lành	Thôn Bản Tiến	Nà Nưa, thôn Bản Tiến	318	12	72,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác		Không có tranh chấp
4	Hà Văn Minh	Thôn Bản Tiến	Nà Nưa, thôn Bản Tiến	322	46	317,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất ở tại nông thôn	Năm 2003	Không có tranh chấp

5	Hà Văn Sơn	Thôn Bản Tiến	Nà Nưa, thôn Bản Tiến	313	186	191,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				313	187	571,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				313	205	588,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				318	37	99,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
6	Hà Văn Khen	Thôn Bản Tiến	Nà Nưa, thôn Bản Tiến	318	28	75,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây lâu năm		Không có tranh chấp
7	Hà Văn Thây	Thôn Bản Tiến	Nà Nưa, thôn Bản Tiến	313	14	944,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác		Không có tranh chấp
8	Lương Văn Phú	Thôn Bản Tiến	Nà Nưa, thôn Bản Tiến	338	17	28,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hàng năm khác		Không có tranh chấp
				338	192	663,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				338	204	611,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				338	216	488,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất ở tại nông thôn		Không có tranh chấp
				338	229	95,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				338	23	22,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				338	230	121,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				338	231	189,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				338	233	127,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				338	234	93,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				338	235	70,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				338	24	29,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hàng năm khác		Không có tranh chấp
				338	240	191,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				338	247	172,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				338	249	6,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác		Không có tranh chấp
				338	25	54,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp

				338	26	53,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hàng năm khác		Không có tranh chấp
				338	27	49,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hàng năm khác		Không có tranh chấp
				338	42	39,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
9	Lương Văn Chính	Thôn Bản Tiến	Nhà Nưa, thôn Bản Tiến	340	117	8,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				340	120	50,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				340	113	225,3	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất ở tại nông thôn		Không có tranh chấp
				340	65	173,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất ở tại nông thôn		Không có tranh chấp
10	Lương Văn Dụng	Thôn Bản Tiến	Nhà Nưa, thôn Bản Tiến	338	157	465,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				338	158	483,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				338	167	205,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				338	278	1.499,0 đ	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				340	167	125,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				340	168	78,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				340	169	125,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				340	170	26,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
11	Lâm Thị Iu	Thôn Bản Tiến	Nà Nưa, thôn Bản Tiến	338	253	61,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				335	129	68,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất nuôi trồng thủy sản		Không có tranh chấp
				335	130	67,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác		Không có tranh chấp
				335	131	50,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác		Không có tranh chấp
				338	120	80,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				338	129	506,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				338	13	124,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp

12	Lương Văn Ninh	Thôn Bản Tiến	Nhà Nưa, thôn Bản Tiến	338	14	215,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				338	15	199,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				338	18	76,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				338	19	599,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				338	20	17,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				338	21	233,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				338	22	84,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				338	3	27,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				338	33	46,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				338	34	47,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				338	36	43,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				338	37	396,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				338	38	459,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				338	39	129,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				338	47	215,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				338	48	171,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				338	49	182,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				338	5	43,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				338	50	91,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				338	57	50,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				338	6	58,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				338	7	139,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp

13	Lý Văn Trường	Thôn Bán Tiến	Nhà Nura, thôn Bán Tiến	333	165	204,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất ở tại nông thôn	Năm 2004	Không có tranh chấp
				333	101	23,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				333	102	36,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				333	103	99,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				333	105	40,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				333	107	18,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				333	111	192,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				333	112	87,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				333	113	138,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				333	114	199,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				333	115	62,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				333	117	62,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				333	118	73,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				333	119	33,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				333	129	106,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				333	130	247,0	Trước năm 1980	Nhận chuyển nhượng	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				333	13	23,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				333	16	149,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				334	100	25,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				334	140	52,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hàng năm khác		Không có tranh chấp
				334	69	9,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				334	70	9,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp

14	Lương Văn Liên	Thôn Bản Tiến	Nhà Nưa, thôn Bản Tiến	334	71	16,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				334	72	25,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				334	80	31,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				334	81	34,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				334	82	218,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				334	83	25,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				334	84	64,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				334	85	29,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				334	89	15,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				334	90	25,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				334	93	10,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				334	95	178,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				334	96	52,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				338	275	135,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hàng năm khác		Không có tranh chấp
15	Lương Văn Thảm	Thôn Bản Tiến	Nhà Nưa, thôn Bản Tiến	340	15	22,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hàng năm khác		Không có tranh chấp
				340	16	31,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hàng năm khác		Không có tranh chấp
				340	17	46,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				340	18	98,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				340	61	142,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				340	63	183,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				340	64	375,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				340	66	75,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp

				340	67	32,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				340	78	188,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				340	79	31,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
16	Lương Văn Thời	Thôn Bản Tiến	Nà Nưa, thôn Bản Tiến	333	31	61,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				333	32	56,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				333	33	63,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				333	34	50,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				334	14	61,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác		Không có tranh chấp
				334	33	9,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa		Không có tranh chấp
				338	149	181,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác		Không có tranh chấp
17	Nông Thị Ngân	Thôn Bản Tiến	Nà Nưa, thôn Bản Tiến	334	108	171,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				334	126	213,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				334	129	138,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				334	137	97,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
18	Lương Văn Phương	Thôn Bản Tiến	Nà Nưa, thôn Bản Tiến	335	163	51,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				335	164	42,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác		Không có tranh chấp
				338	113	53,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				338	117	85,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				338	55	24,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				338	59	292,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác		Không có tranh chấp
				338	64	21,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				338	76	307,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất nuôi trồng thủy sản		Không có tranh chấp

				338	92	15,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				338	93	41,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				338	94	39,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				338	95	13,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				338	96	12,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
19	Lương Văn Thi	Thôn Bản Tiến	Nà Nưa, thôn Bản Tiến	335	150	27,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				335	153	17,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				335	17	42,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hàng năm khác		Không có tranh chấp
				335	24	44,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				335	28	42,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				335	29	45,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				335	36	46,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				335	37	53,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				335	44	23,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				335	45	30,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				338	200	230,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hàng năm khác		Không có tranh chấp
20	Lý Văn Vân	Thôn Bản Tiến	Nà Nưa, thôn Bản Tiến	325	13	39,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
21	Lương Thị Ngoi	Thôn Bản Tiến	Nà Nưa, thôn Bản Tiến	338	147	527,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất ở tại nông thôn	Năm 2009	Không có tranh chấp
22	Lương Văn Ba	Thôn Bản Tiến	Nà Nưa, thôn Bản Tiến	334	119	19,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				334	120	17,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				334	122	64,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				334	133	22,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp

22	Lương Văn Ba	Thôn Bản Tiến	Nhà Nưa, thôn Bản Tiến	334	134	15,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				334	135	19,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				335	50	21,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				335	98	147,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hàng năm khác		Không có tranh chấp
23	Lương Thị Vương	Thôn Bản Tiến	Nhà Nưa, thôn Bản Tiến	338	150	72,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				338	154	106,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				338	155	201,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				338	161	65,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hàng năm khác		Không có tranh chấp
				338	169	340,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hàng năm khác		Không có tranh chấp
				338	179	105,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hàng năm khác		Không có tranh chấp
				338	180	63,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hàng năm khác		Không có tranh chấp
				338	189	331,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hàng năm khác		Không có tranh chấp
				338	238	77,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hàng năm khác		Không có tranh chấp
				338	274	48,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
24	Lâm Văn Nhâm	Thôn Bản Tiến	Thôn Bản Tiến	236	427	73,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất nuôi trồng thủy sản		Không có tranh chấp
				236	440	10,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất nuôi trồng thủy sản		Không có tranh chấp
				237	100	44,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				237	101	81,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				237	102	155,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				237	104	124,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				237	105	85,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				237	66	40,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp

25	Lâm Văn Long	Thôn Bàn Tiến	Thôn Bàn Tiến	237	67	49,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				237	68	38,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				237	69	84,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				237	70	47,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				237	71	99,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				237	85	80,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				237	86	25,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				237	87	79,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				237	98	78,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				237	99	58,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				243	452	64,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				243	455	67,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				243	490	122,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				243	491	193,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				243	521	219,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				243	255	503,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất ở tại nông thôn	Năm 1980	Không có tranh chấp
				243	270	483,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hàng năm khác		Không có tranh chấp
				243	362	135,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				243	363	144,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				243	364	178,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				243	365	63,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				243	366	35,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp

26	Lâm Văn Bằng	Thôn Bản Tiến	Thôn Bản Tiến	243	396	909,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				243	397	396,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				243	398	401,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				243	399	385,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				243	426	195,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				243	427	96,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				243	429	626,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				243	430	68,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác		Không có tranh chấp
				243	453	161,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				243	456	132,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				271	53	99,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				271	54	243,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				271	55	62,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				271	56	55,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				271	57	37,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				271	58	123,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				271	60	24,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				271	61	43,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				271	62	49,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				271	64	68,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				271	65	82,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				271	66	68,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp

27	Lâm Văn Khiu	Thôn Bản Tiến	Thôn Bản Tiến	236	231	8,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác		Không có tranh chấp
				236	235	102,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác		Không có tranh chấp
				236	243	57,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác		Không có tranh chấp
				236	244	72,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác		Không có tranh chấp
				236	245	122,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác		Không có tranh chấp
				236	261	8,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác		Không có tranh chấp
				236	267	43,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác		Không có tranh chấp
				236	287	25,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				236	309	10,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác		Không có tranh chấp
				236	336	39,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
28	Lâm Văn Nho	Thôn Bản Tiến	Thôn Bản Tiến	242	12	141,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				242	13	71,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				242	14	280,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				242	17	49,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				242	18	101,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				242	19	161,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				243	285	89,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				243	316	700,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				243	346	128,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				243	347	296,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				243	348	99,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				244	15	15,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp

				244	16	12,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				244	17	7,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				244	18	26,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				244	20	9,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				244	21	48,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				244	22	8,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				244	44	34,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
29	Lâm Văn Lại	Thôn Bản Tiến	Thôn Bản Tiến	256	1	888,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hàng năm khác		Không có tranh chấp
30	Lâm Văn Tâm	Thôn Bản Tiến	Thôn Bản Tiến	236	291	92,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
31	Lâm Văn Ly	Thôn Bản Tiến	Thôn Bản Tiến	270	200	193,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				270	224	96,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				270	225	30,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				270	226	52,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				270	227	91,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				270	228	219,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				270	229	125,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				270	231	112,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				270	232	96,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				270	233	121,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				270	253	31,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				270	254	108,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				270	255	13,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp

				270	270	51,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				270	272	60,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				270	273	113,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				270	275	73,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				270	276	93,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				270	278	75,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				280	1	122,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				280	2	87,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				280	22	81,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				280	23	145,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				280	5	115,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
32	Lâm Văn Thân	Thôn Bản Tiến	Thôn Bản Tiến	270	118	9,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				270	133	27,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				280	228	23,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				280	244	12,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				280	246	36,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				280	250	8,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				280	253	53,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
33	Lâm Văn Nghị	Thôn Bản Tiến	Thôn Bản Tiến	236	337	65,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hàng năm khác		Không có tranh chấp
				236	348	225,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất ở tại nông thôn	Năm 2006	Không có tranh chấp
				243	319	670,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				243	374	299,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp

34	Lâm Văn Hèo	Thôn Bản Tiến	Thôn Bản Tiến	243	375	632,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				243	376	47,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				243	377	132,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				243	378	100,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				243	381	122,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				243	407	389,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				243	408	212,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				280	100	109,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				280	101	231,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				280	81	148,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				280	82	120,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				280	83	141,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				280	85	101,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				280	98	110,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				280	99	101,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				301	119	177,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				301	122	41,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				301	123	23,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				301	125	197,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				301	138	111,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				301	141	175,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				301	153	60,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp

35	Lâm Văn Mạnh	Thôn Bản Tiến	Thôn Bản Tiến	301	154	49,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				301	155	56,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				301	158	38,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				301	198	80,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				301	199	39,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất nuôi trồng thủy sản		Không có tranh chấp
				301	201	20,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				302	123	5,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				302	128	11,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				302	81	10,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				302	97	5,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
36	Lâm Văn Thi	Thôn Bản Tiến	Thôn Bản Tiến	301	142	37,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				301	184	78,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				301	185	126,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				301	186	94,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				301	187	249,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				301	188	170,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				302	101	37,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
37	Lâm Văn Báo	Thôn Bản Tiến	Thôn Bản Tiến	286	22	16,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				286	34	34,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
38	Lâm Văn Thần	Thôn Bản Tiến	Thôn Bản Tiến	278	172	68,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				294	20	110,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				294	21	93,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp

--	--	--	--

294	22	96,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
294	23	92,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
294	33	39,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
294	34	111,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
294	35	66,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
294	36	241,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
294	37	36,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác		Không có tranh chấp
294	41	129,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
294	47	55,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
294	48	67,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
294	49	197,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
294	50	192,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
294	56	979,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác		Không có tranh chấp
294	58	129,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
294	60	224,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
294	65	78,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
294	66	71,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
294	67	1.137,0 đ	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác		Không có tranh chấp
294	71	86,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
294	72	74,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
294	73	61,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
295	1	46,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp

39	Hà Văn Trọng	Thôn Bản Tiến	Thôn Bản Tiến	295	103	95,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				295	104	87,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				295	105	41,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				295	106	51,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				295	107	42,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				295	109	63,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				295	110	43,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				295	111	81,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				295	112	13,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				295	113	38,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				295	115	36,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				295	116	35,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				295	117	41,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				295	118	55,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				295	119	11,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				295	55	54,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				295	56	158,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác		Không có tranh chấp
				295	57	64,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				295	60	62,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				295	62	48,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				295	96	30,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				295	97	77,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp

				296	123	91,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				296	124	35,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				313	141	451,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				313	169	474,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				313	188	405,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				318	139	71,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác		Không có tranh chấp
				318	140	135,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất nuôi trồng thủy sản		Không có tranh chấp
40	Lâm Văn Hưng	Thôn Bán Tiến	Thôn Bán Tiến	294	102	44,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				294	103	43,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				294	104	28,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				294	105	30,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				294	113	94,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				294	114	1.739,0 đ	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác		Không có tranh chấp
				294	116	15,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				294	117	10,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				294	118	18,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				294	120	36,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				294	121	75,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				294	122	70,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				294	123	28,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				294	124	72,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				294	125	81,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp

				294	137	84,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				294	138	33,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				294	99	26,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				300	102	30,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				300	18	117,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				300	35	45,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				300	91	35,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				300	96	33,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
41	Lâm Thành Đô	Thôn Bán Tiến	Thôn Bán Tiến	278	58	431,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
42	Âu Văn Chính	Thôn Bán Tiến	Thôn Bán Tiến	286	232	15,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				286	254	92,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác		Không có tranh chấp
				286	256	49,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				286	266	74,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				287	137	27,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				287	146	9,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
43	Lâm Xuân Vành	Thôn Bán Tiến	Thôn Bán Tiến	296	22	7,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				296	23	73,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				295	65	33	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				295	66	61	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				295	70	65	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				295	72	63	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				295	74	65	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp

44	Lâm Văn Mão	Thôn Bản Tiến	Thôn Bản Tiến	295	91	329	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác		Không có tranh chấp
				295	98	27	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				296	109	137	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				296	110	12	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				296	111	18	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				296	112	8	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
45	Lâm Văn Thân	Thôn Bản Tiến	Thôn Bản Tiến	287	55	946,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác		Không có tranh chấp
				287	56	213,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác		Không có tranh chấp
				287	6	175,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất nuôi trồng thủy sản		Không có tranh chấp
				288	17	24,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				288	5	62,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				288	6	22,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				288	7	38,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				288	61	641,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất ở tại nông thôn	Năm 2002	Không có tranh chấp
				286	312	53,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				286	314	41,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				286	316	38,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				295	100	45,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				295	102	39,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				295	71	45,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				295	73	80,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				295	75	26,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp

46	Lâm Văn Thắng	Thôn Bản Tiến	Thôn Bản Tiến	295	76	24,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				295	81	102,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				295	82	161,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				295	84	266,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác		Không có tranh chấp
				295	87	57,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				295	88	26,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				295	93	16,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				295	94	71,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				295	95	33,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				296	120	18,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				296	18	57,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				296	19	51,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				296	24	66,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				296	25	25,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				296	26	83,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				296	27	308,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				296	29	49,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp

47	Lâm Văn Lê	Thôn Bán Tiến	Thôn Bán Tiến	296	31	15,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				296	32	16,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				296	33	12,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				296	36	389,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác		Không có tranh chấp
				296	42	28,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				296	43	31,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				296	44	37,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				296	45	28,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				296	46	36,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
48	Lâm Văn Ba	Thôn Bán Tiến	Thôn Bán Tiến	296	100	99,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				296	105	34,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				296	80	41,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				296	82	22,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				296	83	56,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				296	85	82,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				296	86	68,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				296	87	88,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				296	88	59,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				296	89	44,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				296	92	29,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				296	93	39,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				296	96	82,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp

				296	98	40,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				302	120	12,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				302	121	4,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				302	70	89,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác		Không có tranh chấp
				302	71	84,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác		Không có tranh chấp
				302	96	43,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
49	Lâm Văn Nghiêm	Thôn Bán Tiến	Thôn Bán Tiến	296	35	135,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất ở nông thôn	Năm 2007	Không có tranh chấp
				287	205	157,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác		Không có tranh chấp
				287	207	47,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác		Không có tranh chấp
				287	213	135,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác		Không có tranh chấp
				295	12	59,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				295	13	24,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				295	14	10,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				295	26	128,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				295	28	50,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				295	29	78,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				295	39	229,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng lúa nước còn lại		Không có tranh chấp
				296	11	18,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác		Không có tranh chấp
				296	12	30,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác		Không có tranh chấp
				296	14	44,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác		Không có tranh chấp
				296	16	45,0	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác		Không có tranh chấp
				286	101	84	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp

50	Lâm Văn Bôi	Thôn Bản Tiến	Thôn Bản Tiến	286	103	66	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				286	105	55	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				286	106	68	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				286	113	28	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				286	114	21	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				286	115	36	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				286	120	94	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				286	121	87	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				286	122	66	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				286	127	16	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				286	53	31	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				286	67	23	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				286	84	19	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				286	85	191	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				286	96	49	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
51	Âu Thanh Vy	Thôn Bản Tiến	Thôn Bản Tiến	287	123	16	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất trồng cây hằng năm khác		Không có tranh chấp
				287	39	67	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				287	40	73	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				287	41	31	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				287	57	102	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				287	58	21	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp
				296	59	141	Trước năm 1980	Cha ông để lại	Đất chuyên trồng lúa nước		Không có tranh chấp

**Sự
phù
hợp
với
quy
hoạch**

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]